

Số: 233/2017/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 214/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2017 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Tổ M, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Đức Th**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ M, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị M. và ông Nguyễn Đức Th.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - *Về con chung*: Bà Phạm Thị M. và ông Nguyễn Đức Th. xác định vợ chồng có 01 con chung, tên là Nguyễn Thế A, sinh năm 1992, đã mất năm 2011, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - *Về tài sản chung*: Bà Phạm Thị M. và ông Nguyễn Đức Th. không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - *Vay nợ chung*: Bà Phạm Thị M. và ông Nguyễn Đức Th. không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Phạm Thị M. tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N^o 0004886 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho bà M. số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

Ông Nguyễn Đức Th. không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
Thẩm phán

Tạ Hồng Chiến